

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 270/2021/HS-ST

Ngày: 09/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trương Thị Đào Vi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Hải Yến.
2. Ông Nguyễn Hữu Trục

***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Duy Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 240/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2021/HSST-QĐ ngày 17/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tôn Thất H**; Tên gọi khác: Sen; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/3/2001, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 40 Ấu Triệu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Tôn Thất H1, sinh năm 1977 và bà Dương Thanh X, sinh năm 1979; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2021 cho đến nay, có mặt.

\* Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2002; Địa chỉ: 81 Đặng Huy Trứ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* Người làm chứng:

1. Chị Võ Đăng Thúy H; Địa chỉ: 137/9 Phan Bội Châu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Kim T; Địa chỉ: 66/4/5 Xuân Diệu, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

3. Anh Trần Công H; Địa chỉ: 65 Phùng Lưu, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

4. Anh Dương Văn S; Địa chỉ: 69/15/131 Trần Phú, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

5. Anh Mai Đình P, sinh năm 2002; Địa chỉ: 1/4/16 Đoàn Hữu Trưng, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

6. Anh Lê Văn Q, sinh năm 2001; Địa chỉ: 26/93 Đặng Huy Trứ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

7. Cháu Tôn Thất H2, sinh năm 2008; Địa chỉ: 40 Ấu Triệu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huynh: Chị Dương Thanh X, sinh năm 1979; Địa chỉ: 40 Ấu Triệu, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tôn Thất H có được hình ảnh khóa thân của chị Nguyễn Thị Thu H nên nảy sinh ý định dùng hình ảnh đó để uy hiếp, chiếm đoạt tài sản của chị H.

Thực hiện ý định đó, ngày 3/5/2021 H mượn điện thoại di động hiệu Sam Sung của em trai là Tôn Thất H2, tạo một tài khoản Facebook mang tên “*Huy Lầy*” rồi nhắn tin vào tài khoản Facebook cho chị H với nội dung “*Em muốn anh cho em nổi tiếng không, nếu không muốn thì cho anh ít tiền tiêu đi em, em có hình đẹp lắm đấy*” kèm theo hình ảnh khóa thân của chị H.

Vào các ngày 03 và 05/5/2021, H nhiều lần nhắn tin đe dọa chị H để ép chị H đưa 4.000.000 đồng cho H để H không đưa hình lên mạng xã hội và yêu cầu chị H không được nói cho ai biết. H đã mượn tài khoản ngân hàng Vietcombank 0161001699825 của anh Lê Minh H (sinh năm 1999, trú tại: 4/24 Ấu Triệu, phường T, thành phố H) và tài khoản ngân hàng Sacombank 040088579846 của anh Dương Văn S, đều là bạn của H cung cấp cho H nhằm mục đích cho H chuyển tiền.

Với sức ép từ H và sợ bị đưa hình lên mạng xã hội nên chị H đã đồng ý đưa cho H 4.000.000 đồng. Do không có tiền nên chị H gọi điện mượn từ hai người bạn của mình là Trần Công H và Mai Đình P để nhờ hai người chuyển số tiền 4.000.000 đồng vào các tài khoản mà H đã cung cấp. Sau khi chị H nhờ bạn chuyển tiền thì gửi hình ảnh chuyển tiền thành công cho H. Sau đó, Trần Công H nhờ Lê Minh H chuyển số tiền mà chị H đã chuyển, đến số tài khoản của

Nguyễn Kim T là anh rể của H và nhờ anh rể rút đưa cho H. Còn số tiền chị H nhờ Mai Đình P chuyển thì H nhờ Dương Văn S rút tiền mặt đưa cho H.

Đối với Lê Minh H, Nguyễn Kim T và Dương Văn S, khi hoá mượn số tài khoản của những người này thì H nói để nhận tiền trả nợ từ bạn, họ không biết H dùng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này là có căn cứ.

\* Vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, Imei1: 865222048646719 và Imei2: 865222148646701, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank, số thẻ: 9704053020670336 mang tên Tôn Thất H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Glây S6 Edge màu vàng, có Imei: 359717060442064, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ ATM có số tài khoản 040088579846 mang tên Dương văn Sơn.

\* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho anh Tôn Thất H2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Glây S6 Edge màu vàng, có Imei: 359717060442064, đã qua sử dụng. Tiếp tục tạm giữ 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, Imei1: 865222048646719 và Imei2: 865222148646701, 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank, số thẻ: 9704053020670336 mang tên Tôn Thất H, 01 (một) thẻ ATM có số tài khoản 040088579846 mang tên Dương văn S, đã qua sử dụng để phục vụ truy tố và xét xử.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tôn Thất H đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 337/CT-VKS-HS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Tôn Thất H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tôn Thất H mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, Imei1: 865222048646719; tiêu huỷ 01(một) thẻ ATM ngân hàng Agribank, số tài khoản: 9704053020670336 mang tên Tôn Thất H; trả lại

cho Dương Văn Sơn 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank, số tài khoản 040088579846; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, Tôn Thất H khai nhận, Vào các ngày 03 và 5/5/2021, do có hình ảnh khóa thân của chị Nguyễn Thị Thu H nên Tôn Thất H đã có hành vi dùng tài khoản Facebook nhắn tin đe dọa chị H đưa cho H số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) nếu không sẽ đăng hình ảnh khóa thân của chị Nguyễn Thị Thu H lên mạng xã hội. Sợ bị đăng hình lên mạng nên chị H đã nhờ người chuyển số tiền nêu trên theo yêu cầu của H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo Tôn Thất H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ,

có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà xử phạt tù, cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cũng đảm bảo tính giáo dục bị cáo mà cũng phù hợp pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước tài sản liên quan đến tội phạm là 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, Imei1: 865222048646719; tiêu huỷ 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Agribank, số tài khoản: 9704053020670336; tài sản không liên quan đến việc phạm tội thì trả lại cho Dương Văn Sơn 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank, số tài khoản 040088579846 (vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Huế và chỉ cục thi hành án dân sự thành phố Huế).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Tuyên bố bị cáo Tôn Thất H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.**

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Tôn Thất H 01(một) năm 03(ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tôn Thất H cho Ủy ban nhân dân phường Trường An, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

1.2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tài sản liên quan đến tội phạm là 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu đen, Imei1: 865222048646719; Tiêu huỷ 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Agribank, số tài khoản: 9704053020670336.

-Trả lại cho Dương Văn S 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank, số tài khoản 040088579846 (vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H và chỉ cục thi hành án dân sự thành phố H).

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tôn Thất H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an T-T-Huế;
- Bị cáo; bị hại NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trương Thị Đào Vi**